

Số: 03/PTS

Hải Phòng, ngày 26 tháng 01 năm 2026



BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NIÊM YẾT
(Năm 2025)

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội;

- Tên công ty: Công ty cổ phần vận tải và dịch vụ Petrolimex Hải Phòng
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 16 Đường Ngô Quyền, P. Ngô Quyền, Hải Phòng.
- Điện thoại: 02253.768505 Website: www.ptshaiphong.petrolimex.com.vn
- Vốn điều lệ: 55.680.000.000 đồng
- Mã chứng khoán: PTS
- Mô hình quản trị: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng giám đốc.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Ngày 16/04/2025, Công ty đã tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty. Thông tin về Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 như sau:

| TT | Nghị quyết | Ngày | Nội dung |
|----|----------------------------|------------|---|
| | Số 01/2025/NQ -ĐHĐCĐ | 16/04/2025 | <ul style="list-style-type: none">- Thông qua Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024 với một số chỉ tiêu đã được Công ty TNHH kiểm toán An Việt xác nhận.- Thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2025 với một số chỉ tiêu cơ bản.- Thông qua BCTC, BCTC hợp nhất năm 2024 được kiểm toán bởi Công ty TNHH An Việt.- Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động năm 2024, phương hướng hoạt động năm 2025 của Hội đồng quản trị.- Thông qua Báo cáo kết quả giám sát năm 2024 và phương hướng năm 2025 của Ban kiểm soát.- Thông qua Báo cáo quyết toán quỹ tiền lương và thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2024.- Phê chuẩn phương án phân phối và trích lập các quỹ từ lợi nhuận sau thuế năm 2024. |

| | | | |
|--|--|--|--|
| | | | <ul style="list-style-type: none"> - Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn một trong các Công ty có tên trong danh sách để thực hiện việc kiểm toán Báo cáo tài chính, Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2025 của Công ty. - Phê chuẩn phương án trả lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2025. - Chấp thuận các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với các bên liên quan theo đề nghị của Hội đồng quản trị. |
|--|--|--|--|

II. Hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị:

| STT | Thành viên HĐQT | Chức vụ | Ngày bắt đầu là thành viên HĐQT | Ghi chú |
|-----|------------------------|---------------------------------|---------------------------------|---|
| 1 | Ông Đào Thanh Liêm | Chủ tịch HĐQT | 29/04/2022 | Đại diện vốn Tcty vận tải thủy Petrolimex |
| 2 | Ông Nguyễn Trọng Thủy | Thành viên HĐQT | 29/04/2022 | Đại diện vốn Tcty vận tải thủy Petrolimex |
| 3 | Ông Lâm Việt Hồng | Thành viên HĐQT không điều hành | 29/04/2022 | Đại diện vốn Tcty vận tải thủy Petrolimex |
| 4 | Ông Trịnh Chiến Chinh | Thành viên HĐQT | 29/04/2022 | |
| 5 | Ông Nguyễn Minh Trường | Thành viên HĐQT | 29/04/2022 | |

2. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị:

| TT | Thành viên HĐQT | Số buổi họp HĐQT | Tỷ lệ tham dự họp | Ghi chú |
|----|------------------------|------------------|-------------------|---------|
| 1 | Ông Đào Thanh Liêm | 05 | 100% | |
| 2 | Ông Nguyễn Trọng Thủy | 05 | 100% | |
| 3 | Ông Lâm Việt Hồng | 05 | 100% | |
| 4 | Ông Trịnh Chiến Chinh | 05 | 100% | |
| 5 | Ông Nguyễn Minh Trường | 05 | 100% | |

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc:

- Căn cứ Điều lệ Công ty, Hội đồng quản trị đã thực hiện giám sát hoạt động của Ban Tổng giám đốc trong việc triển khai các nghị quyết, quyết định của HĐQT và Nghị quyết của HĐQT năm 2025.

- Năm 2025, Hội đồng quản trị đã ban hành một loạt các nghị quyết liên quan đến các vấn đề sản xuất kinh doanh, công tác đầu tư, công tác tổ chức nhân sự và giao cho Tổng Giám đốc triển khai thực hiện các Nghị quyết theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty. Cụ thể Hội đồng quản trị Công ty đã chỉ đạo và giám sát Ban Tổng Giám đốc các hoạt động sau:

- + Tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025;
- + Giao kế hoạch kinh doanh và đầu tư 2025 cho Công ty mẹ và Công ty con;
- + Lập báo cáo tài chính Công ty mẹ và báo cáo tài chính hợp nhất Quý I, Quý 2, bán niên và Quý 3 năm 2025;
- + Giám sát Tổng Giám đốc công ty trong việc chấp hành và thực hiện các quy định tại Điều lệ Công ty, các Quy chế, Quy định đã được HĐQT ban hành;
- + Chỉ đạo, giám sát Tổng giám đốc trong việc thực hành các chế độ, chính sách, quy định của Nhà nước đối với người lao động. Thực hiện tốt các nghĩa vụ của Công ty với người lao động như đóng BHXH, BHYT, BHTN...
- + Một số nội dung khác thuộc thẩm quyền.

- Phương thức giám sát: Hội đồng quản trị đã trao đổi ý kiến và chất vấn các hoạt động của Ban Tổng giám đốc trong việc lập kế hoạch, chiến lược, thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh và các mục tiêu đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt. Hội đồng quản trị đã cùng với Ban Tổng giám đốc thảo luận, trao đổi tại các cuộc họp HĐQT để kịp thời chỉ đạo và giải quyết những vấn đề khó khăn, phát sinh thuộc thẩm quyền của HĐQT nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động điều hành của Ban Tổng Giám đốc.

- Hội đồng quản trị đã thảo luận và thông qua các quyết định bằng nghị quyết sau mỗi phiên họp và/hoặc lấy ý kiến các thành viên HĐQT bằng văn bản về nội dung có liên quan để Ban Tổng giám đốc có cơ sở triển khai thực hiện.

Nhìn chung trong năm 2025, Ban Tổng giám đốc đã thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo đúng phân cấp, chỉ đạo của Hội đồng quản trị, tuân thủ các quy định của pháp luật và Công ty, tích cực triển khai thực hiện nhiệm vụ được Hội đồng quản trị giao, có nhiều nỗ lực trong hoạt động sản xuất kinh doanh, khắc phục những khó khăn, bất lợi (biến động của giá xăng dầu, tình hình thời tiết cực đoan...) để hoàn thành nhiệm vụ sản xuất kinh doanh được giao.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị đã chủ động tham mưu cho HĐQT theo chức năng, nhiệm vụ được giao, giúp việc cho Hội đồng quản trị trong hoạt động hàng ngày nhằm đạt mục tiêu chung của Công ty.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị:

| TT | Số Nghị quyết/ Quyết định | Ngày | Nội dung |
|----|------------------------------|------------|--|
| 1 | 01/2025/NQ-HĐQT | 06/01/2025 | Về việc phê duyệt khái toán và hình thức lựa chọn nhà thầu lên đà dinh kỳ 05 năm cho tàu PTS HAI PHONG 03 năm 2025 |

| | | | |
|----|-----------------|------------|---|
| 2 | 02/2025/NQ-HĐQT | 10/01/2025 | Về việc phê duyệt tổ chức gặp mặt và tặng quà cho Hội hưu trí |
| 3 | 03/2025/NQ-HĐQT | 16/01/2025 | Về việc phê duyệt chủ trương sửa chữa tàu PTS 22 cấp định kỳ năm 2025 |
| 4 | 04/2025/NQ-HĐQT | 17/01/2025 | Về việc phát hành BCTC đã kiểm toán năm 2024 bằng Tiếng Anh |
| 5 | 05/2025/NQ-HĐQT | 17/01/2025 | Về việc phê duyệt lựa chọn đơn vị cung cấp dịch thuật các tài liệu phục vụ công bố thông tin |
| 6 | 06/2025/NQ-HĐQT | 06/02/2025 | Về việc phê duyệt phương án và dự toán sửa chữa tàu PTS 22 định kỳ năm 2025 |
| 7 | 07/2025/NQ-HĐQT | 10/02/2025 | Về kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông năm 2025 |
| 8 | 08/2025/NQ-HĐQT | 10/02/2025 | Thông qua một số nội dung phiên họp lần 01 của HĐQT |
| 9 | 09/2025/NQ-HĐQT | 24/02/2025 | Về việc đánh giá hiệu quả hoạt động và xếp loại doanh nghiệp năm 2024 |
| 10 | 10/2025/NQ-HĐQT | 11/03/2025 | Về việc phê duyệt Báo cáo kết quả sửa chữa tàu PTS 26 định kỳ |
| 11 | 11/2025/NQ-HĐQT | 11/03/2025 | Về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương mua tàu chở dầu thành đóng mới tàu chở dầu |
| 12 | 12/2025/NQ-HĐQT | 11/03/2025 | Về việc phê duyệt tổng dự toán và kế hoạch lựa chọn các đơn vị sửa chữa, cấp vật tư đưa tàu PTS HAI PHONG 03 lên đà lần 04 năm 2025 |
| 13 | 14/2025/NQ-HĐQT | 20/03/2025 | Về việc phê duyệt chủ trương và khái toán sửa chữa tàu PTS 18 định kỳ trên đà năm 2025 |
| 14 | 15/2025/NQ-HĐQT | 24/03/2025 | Về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà máy, đơn vị sửa chữa, cấp vật tư đưa tàu PTS HAI PHONG 03 kiểm tra trên đà định kỳ lần 04 năm 2025 |
| 15 | 16/2025/NQ-HĐQT | 26/03/2025 | Về việc phê duyệt thiết kế, dự toán, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật và phương án lựa chọn nhà thầu thi công đóng mới 02 tàu chở dầu 560 tấn |
| 16 | 17/2025/NQ-HĐQT | 28/03/2025 | Về việc phương án lựa chọn nhà thầu sửa chữa tàu PTS 18 định kỳ năm 2025 |
| 17 | 18/2025/NQ-HĐQT | 14/04/2025 | Về việc phê duyệt phương án lựa chọn nhà thầu thi công đóng mới 02 tàu chở dầu 560 tấn |
| 18 | 19/2025/NQ-HĐQT | 17/04/2025 | Về việc phê duyệt dự toán và kết quả lựa chọn nhà thầu sửa chữa tàu PTS 18 định kỳ năm 2025 |
| 19 | 20/2025/NQ-HĐQT | 23/04/2025 | Thông qua một số nội dung phiên họp lần thứ 03 Hội đồng quản trị |

| | | | |
|----|-----------------|------------|---|
| 20 | 21/2025/NQ-HĐQT | 23/04/2025 | Về việc phê duyệt Báo cáo tài chính năm 2024 |
| 21 | 22/2025/NQ-HĐQT | 23/04/2025 | Về việc phê duyệt Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2024 |
| 22 | 23/2025/NQ-HĐQT | 23/04/2025 | Về việc phê duyệt BCTC đã kiểm toán năm 2024 |
| 23 | 24/2025/NQ-HĐQT | 23/04/2025 | Về việc giao kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2025 |
| 24 | 25/2025/NQ-HĐQT | 23/04/2025 | Về việc giao kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 cho Công ty TNHH đóng tàu PTS Hải Phòng |
| 25 | 26/2025/NQ-HĐQT | 23/04/2025 | Về việc trả lương và thù lao HĐQT, Ban kiểm soát năm 2025 |
| 26 | 27/2025/NQ-HĐQT | 23/04/2025 | Về việc phân phối và trích lập các quỹ từ LNST năm 2024 |
| 27 | 28/2025/NQ-HĐQT | 23/04/2025 | Về việc thông qua hợp đồng, giao dịch giữa Công ty và các bên có liên quan |
| 28 | 29/2025/NQ-HĐQT | 05/05/2025 | Về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu thi công đóng mới 02 tàu chở dầu 560 tấn |
| 29 | 30/2025/NQ-HĐQT | 05/05/2025 | Về việc chủ trương và khái toán sửa chữa tàu PTS 28 cấp giữa kỳ trên đà |
| 30 | 31/2025/NQ-HĐQT | 14/05/2025 | Về việc bổ sung nhân sự Ban chuyển đổi số Công ty cổ phần vận tải và dịch vụ Petrolimex Hải Phòng |
| 31 | 32/2025/NQ-HĐQT | 19/05/2025 | Về việc thông qua Báo cáo phê duyệt kết quả sau sửa chữa Tàu PTS 24 định kỳ |
| 32 | 33/2025/NQ-HĐQT | 19/05/2025 | Về việc chi trả cổ tức bằng tiền năm 2024 |
| 33 | 34/2025/NQ-HĐQT | 19/05/2025 | Về việc bổ sung các trường hợp CBCNV được tặng quà khi nghỉ hưu |
| 34 | 35/2025/NQ-HĐQT | 14/05/2025 | Về việc phê duyệt phương án và dự toán sửa chữa tàu PTS 28 định kỳ năm 2025 |
| 35 | 36/2025/NQ-HĐQT | 04/06/2025 | Về việc trích Quỹ phúc lợi khen thưởng học sinh đạt thành tích học tập năm học 2024-2025 |
| 36 | 37/2025/NQ-HĐQT | 04/06/2025 | Về việc chuyển Quỹ phúc lợi cho Công ty TNHH đóng tàu PTS Hải Phòng |
| 37 | 38/2025/NQ-HĐQT | 24/06/2025 | Về việc phê duyệt lựa chọn Ngân hàng cấp tín dụng dự án đóng mới 02 tàu chở dầu 560 tấn |
| 38 | 39/2025/NQ-HĐQT | 25/06/2025 | Về việc phê duyệt chủ trương và khái toán sửa chữa tàu PTS 19 định kỳ trên đà năm 2025 |
| 39 | 40/2025/NQ-HĐQT | 03/07/2025 | Về việc cán bộ nghỉ phép đi nước ngoài |

| | | | |
|----|-----------------|------------|--|
| 40 | 41/2025/NQ-HĐQT | 03/07/2025 | Về việc phê duyệt báo cáo quyết toán sửa chữa tàu PTS HAI PHONG 03 lên đà định kỳ lần 04 năm 2025 |
| 41 | 42/2025/NQ-HĐQT | 03/07/2025 | Về việc phê duyệt phương án và dự toán sửa chữa tàu PTS 19 định kỳ trên đà năm 2025 |
| 42 | 43/2025/NQ-HĐQT | 25/07/2025 | Về việc phê duyệt chủ trương và khái toán sửa chữa tàu PTS 27 định kỳ trên đà năm 2025 |
| 43 | 44/2025/NQ-HĐQT | 25/07/2025 | Về việc phê duyệt thay đổi mẫu dấu tròn Công ty |
| 44 | 45/2025/NQ-HĐQT | 30/07/2025 | Về việc phê duyệt hỗ trợ kinh phí tổ chức du lịch cho CBCNV Công ty |
| 45 | 46/2025/NQ-HĐQT | 01/08/2025 | Về việc phê duyệt phương án và dự toán sửa chữa tàu PTS 27 định kỳ trên đà năm 2025 |
| 46 | 47/2025/NQ-HĐQT | 19/08/2025 | Về việc thông qua Bc phê duyệt kết quả sau sửa chữa tàu PTS 22 và tàu PTS 18 định kỳ |
| 47 | 48/2025/NQ-HĐQT | 03/09/2025 | Về việc sửa đổi thiết kế định biên tàu sông, tàu sb; khái toán chi phí thực hiện và lựa chọn nhà thầu |
| 48 | 49/2025/NQ-HĐQT | 23/09/2025 | Về việc phê duyệt lại tài sản thế chấp bảo đảm khoản vay đầu tư đóng mới 02 tàu chở dầu 560 tấn và phương án vay vốn ngân hàng |
| 49 | 50/2025/NQ-HĐQT | 23/09/2025 | Về việc thay cột bơm CHXD số 02 và CHXD số 03; khái toán chi phí thực hiện và lựa chọn nhà thầu |
| 50 | 51/2025/NQ-HĐQT | 30/09/2025 | Về việc thông qua Bc phê duyệt kết quả sau sửa chữa tàu PTS 19 định kỳ |
| 51 | 52/2025/NQ-HĐQT | 30/09/2025 | Về việc tặng quà Tết Trung thu cho CBCNV Công ty |
| 52 | 53/2025/NQ-HĐQT | 09/10/2025 | Về việc bổ nhiệm lại cán bộ |
| 53 | 54/2025/NQ-HĐQT | 22/10/2025 | Về việc phê duyệt điều chỉnh phương án vay vốn ngân hàng cho khoản vay đầu tư đóng mới 02 tàu chở dầu 560 tấn |
| 54 | 55/2025/NQ-HĐQT | 22/10/2025 | Về việc phê duyệt chủ trương và khái toán sửa chữa tàu PTS 23 cấp giữa kỳ năm 2025 |
| 55 | 56/2025/NQ-HĐQT | 22/10/2025 | Về việc thông qua Báo cáo kết quả sau sửa chữa tàu PTS 27 định kỳ |
| 56 | 57/2025/NQ-HĐQT | 07/11/2025 | Về việc phê duyệt phương án và dự toán sửa chữa tàu PTS 23 cấp giữa kỳ năm 2025 |
| 57 | 58/2025/NQ-HĐQT | 10/11/2025 | Về việc bổ nhiệm lại Phó Tổng giám đốc Công ty |

| | | | |
|----|-----------------|------------|--|
| 58 | 59/2025/NQ-HĐQT | 25/11/2025 | Về việc phê duyệt điều chỉnh mức tiền ăn ca cho CBCNV Công ty |
| 59 | 60/2025/NQ-HĐQT | 25/11/2025 | Về việc thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư 09 tháng năm 2025, kế hoạch 03 tháng cuối năm 2025 |
| 60 | 61/2025/NQ-HĐQT | 08/12/2025 | Về việc đánh giá xếp loại chất lượng cá nhân và tập thể năm 2025 |
| 61 | 62/2025/NQ-HĐQT | 08/12/2025 | Về việc tặng quà cho CBCNV nhân ngày thành lập Công ty |
| 62 | 63/2025/NQ-HĐQT | 08/12/2025 | Về việc tặng quà cho CBCNV Công ty TNHH đóng tàu PTS Hải Phòng nhân ngày thành lập Công ty |
| 63 | 01/2025/QĐ-HĐQT | 10/02/2025 | Về việc thành lập các tiểu ban ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 |
| 64 | 02/2025/QĐ-HĐQT | 10/02/2025 | Về việc thành lập Ban kiểm tra tư cách cổ đông tại Đại hội đồng cổ đông năm 2025 |
| 65 | 03/2025/QĐ-HĐQT | 10/02/2025 | Về việc thành lập Ban điều hành Đại hội đồng cổ đông năm 2025 |
| 66 | 04/2025/QĐ-HĐQT | 10/02/2025 | Về việc triệu tập Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 |
| 67 | 05/2025/QĐ-HĐQT | 14/05/2025 | Về việc kiện toàn Ban chuyển đổi số Công ty cổ phần vận tải và dịch vụ Petrolimex Hải Phòng |
| 68 | 06/2025/QĐ-HĐQT | 19/05/2025 | Về việc tặng quà cho HĐQT, BKS hết nhiệm kỳ/ngỉ công tác và cán bộ công nhân viên khi nghỉ hưu |
| 69 | 08/2025/QĐ-HĐQT | 10/11/2025 | Về việc bổ nhiệm lại Phó Tổng giám đốc Công ty |
| 70 | 09/2025/QĐ-HĐQT | 08/12/2025 | Kết quả đánh giá xếp loại tập thể và cá nhân CBQL, NLD năm 2025 |

II. Ban kiểm soát

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát:

| TT | Thành viên BKS | Chức vụ | Ngày bắt đầu là thành viên BKS |
|----|----------------|------------|--------------------------------|
| 1 | Hoàng Anh Tuấn | Trưởng BKS | 18/04/2023 |
| 2 | Vũ Đức Anh | Thành viên | 29/04/2022 |
| 3 | Đoàn Nhật Tân | Thành viên | 29/04/2022 |

2. Thông tin về cuộc họp Ban Kiểm soát:

| TT | Thành viên Ban kiểm soát | Số buổi họp BKS tham dự | Tỷ lệ tham dự họp | Tỷ lệ biểu quyết | Lý do không tham dự họp |
|----|--------------------------|-------------------------|-------------------|------------------|-------------------------|
| 1 | Hoàng Anh Tuấn | 03 | 100% | 100% | |
| 2 | Vũ Đức Anh | 03 | 100% | 100% | |
| 3 | Đoàn Nhật Tân | 03 | 100% | 100% | |

3. Hoạt động giám sát của Ban kiểm soát đối với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc điều hành và cổ đông:

Trên cơ sở quyền hạn và nghĩa vụ được quy định, Ban kiểm soát đã thực hiện giám sát HĐQT, Ban Tổng giám đốc trong việc quản lý, điều hành Công ty, cụ thể như sau:

- Giám sát việc ban hành, thực hiện các nghị quyết của ĐHCĐ, Hội đồng quản trị. Các Nghị quyết của ĐHCĐ, HĐQT được ban hành trên cơ sở tuân thủ Điều lệ Công ty, Nghị quyết ĐHCĐ và các quy định, quy chế quản trị nội bộ của Công ty.

- Giám sát các hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc trong việc quản lý, điều hành hoạt động của Công ty năm 2025.

- Qua công tác giám sát, Ban kiểm soát thấy rằng các thành viên HĐQT, Ban điều hành đã có nhiều cố gắng, nỗ lực để hoàn thành tốt nhiệm vụ của mình trong công tác quản trị điều hành. Hoạt động của HĐQT đã thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ theo Luật định, phù hợp với các quy định của pháp luật, Nghị quyết của ĐHCĐ và Điều lệ Công ty.

- Ban Tổng giám đốc đã tuân thủ đúng chức năng, nhiệm vụ và phân cấp của HĐQT, tích cực triển khai thực hiện các Nghị quyết của ĐHCĐ và HĐQT Công ty.

- Các cuộc họp của HĐQT tuân thủ đúng theo quy định của Điều lệ, pháp luật.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát đối với hoạt động của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

- Tất cả các cuộc họp của HĐQT, BKS đều được mời tham gia đầy đủ. Tại các cuộc họp Ban kiểm soát đã có các ý kiến đối với HĐQT với mục đích giúp cho hoạt động kinh doanh của Công ty luôn phù hợp với các quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và tôn trọng lợi ích của cổ đông.

- Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc luôn tạo điều kiện thuận lợi để Ban kiểm soát thực hiện nhiệm vụ giám sát thông qua việc cung cấp đầy đủ các thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động của Công ty. Để thực hiện tốt nhiệm vụ của mình, Ban kiểm soát đã thường xuyên trao đổi với các Ban, Phòng, bộ phận có liên quan của Công ty để nắm bắt kịp thời các thông tin về việc quản trị, điều hành của HĐQT, Ban Tổng giám đốc.

- Các báo cáo kiểm tra, giám sát đối với hoạt động quản lý, điều hành, tình hình quản lý và sử dụng vốn, tình hình ghi chép sổ sách và lập báo cáo tài chính quý của Ban kiểm soát định kỳ đều được gửi tới HĐQT và Ban Tổng Giám đốc.

5. Hoạt động khác của Ban kiểm soát (nếu có):

- Xây dựng và hoàn thiện báo cáo thuộc trách nhiệm trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025;
- Tổ chức kiểm tra, đánh giá tình hình, kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh hàng quý;
- Tham gia vào các cuộc họp của HĐQT.

III. Ban điều hành:

| TT | Thành viên Ban điều hành | Ngày tháng năm sinh | Trình độ chuyên môn | Ngày bổ nhiệm |
|----|--------------------------|---------------------|---------------------|---------------|
| 1 | Nguyễn Trọng Thủy | 28/10/1966 | Cử nhân kinh tế | 29/04/2022 |
| 2 | Trịnh Chiến Chinh | 28/01/1979 | Kỹ sư máy tàu biển | 01/12/2023 |
| 3 | Nguyễn Minh Trường | 23/09/1981 | Thạc sỹ QTKD | 10/11/2025 |
| 4 | Phạm Thị Ngọc Anh | 19/11/1971 | Cử nhân TCKT | 03/05/2021 |

IV. Kế toán trưởng Công ty

| TT | Họ và tên | Ngày tháng năm sinh | Trình độ chuyên môn | Ngày bổ nhiệm |
|----|--------------------|---------------------|---------------------------|---------------|
| 1 | Phạm Thị Thu Trang | 08/09/1983 | Cử nhân Tài chính Kế toán | 03/03/2022 |

V. Đào tạo quản trị Công ty

Các khóa đào tạo về quản trị Công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Ban Tổng giám đốc, các cán bộ quản lý khác và Thư ký Công ty đã tham gia theo quy định về quản trị Công ty.

Các thành viên HĐQT, BKS, Ban TGD và các cán bộ quản lý khác đã tham gia khóa đào tạo quản trị Công ty, quản trị tài chính, tài chính – kế toán, kiểm toán, chuyển đổi số và các chương trình khác do Tập đoàn xăng dầu Việt Nam phối hợp Viện quản trị doanh nghiệp tổ chức trong năm.

VI. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo bán niên/năm) và giao dịch của người có liên quan của Công ty với chính Công ty.

1. Danh sách về người có liên quan của công ty: *Phụ lục 01.*
2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: Kèm theo.
3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: Không có.
4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác: Không có.

VII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: *Phụ lục 02.*
2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết: Không có.

VII. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu Ban THNS HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Chủ tịch HĐQT



Đào Thanh Liêm



BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NĂM 2025

Phụ lục 01: Danh sách người có liên quan của Công ty

| STT | Tên tổ chức/cá nhân | Chức vụ tại Công ty (nếu có) | Số Giấy NSH (*) | Địa chỉ trụ sở chính | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan | Mối quan hệ liên quan với công ty |
|-----|---|------------------------------|-----------------|---|---|---|
| (1) | (2) | (3) | (4) | (5) | (6) | (7) |
| 1 | Tổng công ty vận tải thủy Petrolimex | | 106116043 | Số 1, Phố Khâm Thiên, Phường Văn Miếu – Quốc Tử Giám, TP Hà Nội | 07/03/2013 | Cổ đông sở hữu 51% vốn điều lệ của Công ty |
| 2 | Công ty TNHH đóng tàu PTS Hải Phòng | | 0200820994 | Số 16 Đường Ngô Quyền, Phường Ngô Quyền, TP Hải Phòng | 09/06/2008 | Công ty con, Công ty do PTS sở hữu 100% vốn điều lệ |
| 3 | Công đoàn Công ty cổ phần vận tải và dịch vụ Petrolimex Hải Phòng | | 10/QĐ-CT | Số 16 Ngô Quyền, Phường Ngô Quyền, TP Hải Phòng. | 23/03/2001 | Công đoàn Công ty |

Phụ lục 02: Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của Công ty; Hoặc giữa Công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ

| STT | Tên tổ chức/cá nhân | Mối liên hệ liên quan với Công ty | Số Giấy NSH (*) | Địa chỉ trụ sở chính | Thời điểm giao dịch với Công ty | Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch | Ghi chú |
|-----|-------------------------------------|---|-----------------|---|---------------------------------|---|---|
| (1) | (2) | (3) | (4) | (5) | (6) | (7) | (8) |
| 1 | Tập đoàn xăng dầu Việt Nam | Công ty mẹ của cổ đông lớn sở hữu 51% vốn điều lệ | 0100107370 | Số 01 Khâm Thiên, Phường Văn Miếu – Quốc Tử Giám, TP Hà Nội | Từ 01/01/2025 đến 31/12/2025 | Vận chuyển xăng dầu đường thủy, đường biển, giá trị: 192.260.401.796 đồng | Hợp đồng nguyên tắc số lượng, giá trị thực hiện phát sinh theo đơn hàng từng chuyến |
| 2 | Công ty TNHH đóng tàu PTS Hải Phòng | Công ty con | 0200820994 | Số 16 Đường Ngô Quyền, Phường Ngô Quyền, TP Hải Phòng | Từ 01/01/2025 đến 31/12/2025 | Cung cấp dịch vụ đóng mới, sửa chữa tàu, giá trị: 8.297.918.365 đồng | |



Phụ lục 03: Danh sách người nội bộ công ty

| STT | Họ tên | Chức vụ tại Công ty (nếu có) | Số NSII*, ngày cấp, nơi cấp NSII | Địa chỉ liên hệ | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan | Thời điểm không còn là người có liên quan | Lý do |
|-----|--------------------------------------|---|----------------------------------|-----------------|---|---|-------|
| (1) | (2) | (3) | | (4) | (5) | (6) | (7) |
| 1 | Đào Thanh Liêm | Chủ tịch HĐQT | | | 29/04/2022 | | |
| 2 | Nguyễn Trọng Thủy | Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc | | | 29/04/2022 | | |
| 3 | Trịnh Chiến Chính | Thành viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc | | | 29/04/2022 | | |
| 4 | Nguyễn Minh Trường | Thành viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc | | | 29/04/2022 | | |
| 5 | Lâm Việt Hồng | Thành viên HĐQT không điều hành | | | 29/04/2022 | | |
| 6 | Hoàng Anh Tuấn | Trưởng BKS | | | 18/04/2023 | | |
| 7 | Vũ Đức Anh | Thành viên BKS | | | 29/04/2022 | | |
| 8 | Đoàn Nhật Tân | Thành viên BKS | | | 29/04/2022 | | |
| 9 | Phạm Thị Ngọc Anh | Phó Tổng giám đốc | | | 03/05/2021 | | |
| 10 | Phạm Thị Thu Trang | Kế toán trưởng | | | 03/03/2022 | | |
| 11 | Đỗ Thị Thúy | Thư ký công ty/Người được ủy quyền CBTT | | | | | |
| 12 | Tổng công ty vận tải thủy Petrolimex | Cổ đông lớn | | | 07/03/2013 | | |
| 13 | Công ty TNHH đóng tàu PTS Hải Phòng | Công ty con | | | 09/06/2008 | | |

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NĂM 2025
Phụ lục 04: Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

| STT | Họ tên | Chức vụ tại Công ty (nếu có) | Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ | Ghi chú |
|-----|------------------------|--------------------------------|-------------------------------------|-----------------|----------------------------|-------------------------------|--|
| 1 | Đào Thanh Liêm | Chủ tịch HĐQT | | | 20.000 | 0,36% | Đại diện vốn Nhà nước Tổng công ty vận tải thủy Petrolimex |
| 2 | Nguyễn Thị Thu Hạng | | | | 11 | 0,0002% | Vợ |
| 3 | Đào Gia Trung | | | | | | Con đẻ |
| 4 | Đào Gia Linh | | | | | | Con đẻ |
| 5 | Trịnh Thị Kinh | | | | | | Mẹ vợ |
| 6 | Nguyễn Trọng Thủy | Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc | | | 12.456 | 0,002% | Đại diện vốn Nhà nước Tổng công ty vận tải thủy Petrolimex |
| 7 | Lê Thị Ánh Ngọc | | | | 320 | 0,006 | Vợ |
| 8 | Nguyễn Minh Trí | | | | | | Con đẻ |
| 9 | Nguyễn Thị Minh Trang | | | | | | Con đẻ |
| 10 | Vũ Dương Thủy Tiên | | | | | | Con dâu |
| 11 | Nguyễn Văn Oánh | | | | | | Bố đẻ |
| 12 | Trương Thị Lũng | | | | | | Mẹ đẻ |
| 13 | Nguyễn Quý Nhân | | | | | | Anh ruột |
| 14 | Nguyễn Thế Hiền | | | | | | Em rể |
| 15 | Vũ Hải Hà | | | | | | Em rể |
| 16 | Nguyễn Thị Kim Ngân | | | | | | Em ruột |
| 17 | Nguyễn Thị Thanh Huỳnh | | | | | | Em ruột |
| 18 | Trần Thị Xuân Khanh | | | | | | Mẹ vợ |

| | | | | | | | |
|----|--------------------------|---|--|--|-------|------|----------|
| 19 | Trịnh Chiến Chinh | Thành viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc | | | | | |
| 20 | Lê Thị Thanh Huyền | | | | | | Vợ |
| 21 | Trịnh Quốc Hoàng | | | | | | Con đẻ |
| 22 | Trịnh Tuệ Nhi | | | | | | Con đẻ |
| 23 | Trịnh Văn Tồn | | | | | | Bố đẻ |
| 24 | Nguyễn Thị Khang | | | | | | Mẹ đẻ |
| 25 | Trịnh Thị Khao | | | | | | Chị ruột |
| 26 | Trịnh Văn Tuấn | | | | | | Anh Ruột |
| 27 | Trịnh Văn Nguyên | | | | | | Anh rể |
| 28 | Bùi Thanh Hương | | | | | | Chị dâu |
| 29 | Lê Xuân Hải | | | | | | Bố vợ |
| 30 | Đan Thị Khái Hằng | | | | | | Mẹ vợ |
| 31 | Nguyễn Minh Trường | Thành viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc | | | 8.600 | 0,15 | |
| 32 | Nguyễn Thị Thanh Nga | | | | | | Vợ |
| 33 | Nguyễn Khánh Linh | | | | | | Con đẻ |
| 34 | Nguyễn Hiếu Minh | | | | | | Con đẻ |
| 35 | Nguyễn Anh Dũng | | | | | | Con đẻ |
| 36 | Nguyễn Văn Giang | | | | | | Bố đẻ |
| 37 | Tô Thị Lương | | | | | | Mẹ đẻ |
| 38 | Nguyễn Thị Đoan Trang | | | | | | Chị ruột |
| 39 | Nguyễn Thị Mai Phương | | | | | | Em ruột |



| | | | | | | | |
|----|------------------------|---------------------------------|--|--|--|--|---------|
| 40 | Nguyễn Thị Phương Thảo | | | | | | Em ruột |
| 41 | Nguyễn Thị Hiền | | | | | | Em ruột |
| 42 | Nguyễn Thị Hằng | | | | | | Mẹ vợ |
| 43 | Lâm Việt Hồng | Thành viên HĐQT không điều hành | | | | | |
| 44 | Trần Thị Xuân | | | | | | Vợ |
| 45 | Lâm Việt Hà | | | | | | Con đẻ |
| 46 | Lâm Việt Tuấn | | | | | | Con đẻ |
| 47 | Lâm Xuân | | | | | | Bố đẻ |
| 48 | Trần Thị Báu | | | | | | Mẹ đẻ |
| 49 | Đặng Thị Châu | | | | | | Mẹ vợ |
| 50 | Lâm Quốc Sơn | | | | | | Em ruột |
| 51 | Lâm Thị Liên | | | | | | Em ruột |
| 52 | Lâm Thị Mai Phương | | | | | | Em ruột |
| 53 | Nguyễn Thị Nhung | | | | | | Em dâu |
| 54 | Nguyễn Thế Phiệt | | | | | | Em rể |
| 55 | Trần Sỹ Hoàng | | | | | | Em rể |
| 56 | Hoàng Anh Tuấn | Trưởng BKS | | | | | |

126
IG T
PH
VÀ
COL
PH
HỒ

| | | | | | | | |
|----|---------------------|----------------|--|--|--|--|----------|
| 57 | Nguyễn Thị Kim Hoa | | | | | | Vợ |
| 58 | Hoàng Ngọc Bảo Trân | | | | | | Con đẻ |
| 59 | Hoàng Đức Trí | | | | | | Con đẻ |
| 60 | Hoàng Ngọc Nghiêu | | | | | | Bố đẻ |
| 61 | Nguyễn Thị Hà | | | | | | Mẹ đẻ |
| 62 | Hoàng Văn Anh | | | | | | Em gái |
| 63 | Phạm Thị Ruyện | | | | | | Mẹ vợ |
| 64 | Vũ Đức Anh | Thành viên BKS | | | | | |
| 65 | Vũ Hằng Nga | | | | | | Vợ |
| 66 | Vũ Trường Giang | | | | | | Con đẻ |
| 67 | Vũ Trường Lâm | | | | | | Con đẻ |
| 68 | Vũ Đức Dũng | | | | | | Bố đẻ |
| 69 | Đặng Thị Biền | | | | | | Mẹ đẻ |
| 70 | Bùi Thị Liên | | | | | | Mẹ vợ |
| 71 | Vũ Đức Đồng | | | | | | Anh ruột |
| 72 | Vũ Đức Đại | | | | | | Anh ruột |
| 73 | Đinh Thị Thủy | | | | | | Chị dâu |

| | | | | | | | |
|----|--------------------------|----------------------|--|--|--------|------|----------|
| 74 | Vũ Hạnh Ninh | | | | | | Chị dâu |
| 75 | Đoàn Nhật Tân | Thành viên BKS | | | | | |
| 76 | Vũ Thị Xuân | | | | | | Vợ |
| 77 | Đoàn Tuấn Phong | | | | | | Con đẻ |
| 78 | Đoàn Tuệ Như | | | | | | Con đẻ |
| 79 | Nguyễn Thị Dung | | | | | | Mẹ ruột |
| 80 | Vũ Văn Thanh | | | | | | Bố vợ |
| 81 | Vũ Thị Vân | | | | | | Mẹ vợ |
| 82 | Đoàn Hoàng Long | | | | | | Anh ruột |
| 83 | Cao Thị Phương Thảo | | | | | | Chị dâu |
| 84 | Phạm Thị Ngọc Anh | Phó Tổng giám đốc | | | 19.748 | 0,35 | |
| 85 | Nguyễn Cảnh Thắng | | | | 3.040 | 0,05 | Chồng |
| 86 | Nguyễn Cảnh Vinh | | | | | | Con ruột |
| 87 | Nguyễn Thị Ngọc Trang | | | | | | Con ruột |
| 88 | Trần Long Hải | | | | | | Con rể |
| 89 | Nguyễn Thị Nhân | | | | | | Mẹ đẻ |
| 90 | Phạm Mai Anh | | | | | | Em ruột |
| 91 | Phạm Quang Anh | | | | | | Em ruột |
| 92 | Đỗ Thị Ngọc Phương | | | | | | Em dâu |
| 93 | Phạm Xuân Hoàng | | | | | | Em rể |

| | | | | | | | |
|-----|---|---|--|--|-----------|-------|--|
| 94 | Nguyễn Văn Tiến | | | | | | Bố chồng |
| 95 | Phạm Thị Thu Trang | Kế toán trưởng | | | 1.080 | 0,02 | |
| 96 | Hoàng Hiệp | | | | 9.160 | 0,16 | Chồng |
| 97 | Hoàng Gia Minh | | | | | | Con đẻ |
| 98 | Hoàng Gia Huy | | | | | | Con đẻ |
| 99 | Hoàng Gia Khánh | | | | | | Con đẻ |
| 100 | Phạm Ngọc Hòa | | | | | | Bố đẻ |
| 101 | Chu Thị Thảo | | | | 29,480 | 0,005 | Mẹ đẻ |
| 102 | Phạm Trang Anh | | | | | | Em ruột |
| 103 | Hoàng Văn Thiện | | | | | | Em rể |
| 104 | Hoàng Đặng | | | | | | Bố chồng |
| 105 | Nguyễn Thị Hân | | | | | | Mẹ chồng |
| 106 | Đỗ Thị Thúy | Thư ký công ty/Người được ủy quyền CBTT | | | 475 | 0,009 | |
| 107 | Đỗ Ngọc Sáng | | | | | | Bố đẻ |
| 108 | Trương Thị Thù | | | | | | Mẹ đẻ |
| 109 | Đỗ Ngọc Dũng | | | | | | Em ruột |
| 110 | Nguyễn Thị Dục | | | | | | Em dâu |
| 111 | Tổng công ty vận tải thủy Petrolimex | Cổ đông lớn | | | 2.839.680 | 51% | Cổ đông sở hữu 51% vốn điều lệ công ty |
| 112 | Công đoàn Công ty cổ phần vận tải và dịch vụ Petrolimex Hải Phòng | | | | 0 | 0 | Công đoàn công ty |
| 113 | Công ty TNHH đóng tàu PTS Hải Phòng | Công ty con | | | 0 | 0 | Công ty con, Công ty sở hữu 100% vốn điều lệ |